

Số: /KH-SGDĐT

Tiền Giang, ngày

tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông
năm học 2025-2026 tỉnh Tiền Giang

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Công điện số 10/CĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác tuyển sinh trung học cơ sở, tuyển sinh trung học phổ thông và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm.

2. Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (sau đây gọi là Quy chế tuyển sinh); Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên (sau đây gọi là Quy chế tuyển sinh chuyên).

3. Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

4. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

5. Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

6. Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục.

7. Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

8. Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục: Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục trung học.

2. Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn và công tác phân luồng sau trung học cơ sở.

3. Công tác tuyển sinh bảo đảm an toàn, chính xác, khách quan, công bằng, minh bạch, bình đẳng, đúng quy chế, đúng kế hoạch, giảm áp lực cho học sinh về thi cử.

III. NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

Việc tổ chức tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông thực hiện theo nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc.
2. Bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục trung học cơ sở.
3. Bảo đảm mục tiêu giáo dục toàn diện trong giai đoạn giáo dục cơ bản.

IV. TUYỂN SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ tuổi vào học lớp 6 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện đúng chỉ tiêu số lớp, số học sinh được phòng Giáo dục và Đào tạo giao cho từng trường. Các trường phải niêm yết công khai chỉ tiêu tuyển sinh (bao gồm tổ hợp môn) cho toàn thể cha mẹ học sinh và học sinh biết. Số học sinh lớp đầu cấp: 45 học sinh/lớp.

3. Địa bàn tuyển sinh

a) Theo địa bàn phường, xã, thị trấn được Ủy ban nhân dân cấp huyện (huyện, thị, thành) phê duyệt trong Kế hoạch tuyển sinh THCS năm học 2025-2026.

b) Riêng đối với học sinh tiểu học đang sinh sống trên địa bàn ven, giáp ranh huyện; thị xã Cai Lậy; thành phố Mỹ Tho, Gò Công không có trường THCS ở gần, đủ điều kiện tuyển sinh được chọn 01 trường THCS trên địa bàn gần nơi sinh sống để đăng ký tuyển sinh. Tuyệt đối không để học sinh đủ điều kiện tuyển sinh không được tiếp tục học lớp 6 vì điều kiện đi lại không thuận lợi.

Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, phòng GDĐT chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh phù hợp, tham mưu UBND cấp huyện phê duyệt theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 7. Quy trình tuyển sinh trung học cơ sở).

4. Phương thức tuyển sinh

a) Tổ chức 01 (một) lần tuyển sinh.

b) Tuyển sinh trung học cơ sở được thực hiện theo phương thức xét tuyển tất cả các trường trung học cơ sở, các cơ sở giáo dục và trường trung học phổ thông có cấp trung học cơ sở. Thực hiện theo đúng Kế hoạch tuyển sinh THCS được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt; thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn; đảm bảo tất cả học sinh trong độ tuổi, trong địa bàn tuyển sinh phải được vào học lớp 6 năm học 2025-2026; tuyển sinh đủ chỉ tiêu theo kế hoạch, không vượt quá quy định về sĩ số học sinh trên lớp và số lớp so với khả năng đáp ứng của nhà trường về tỉ lệ giáo viên/học sinh, điều kiện phòng học và cơ sở vật chất khác theo quy định hiện hành. Tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, làm nảy sinh việc luyện thi ở các trường, gây áp lực với học sinh và cha mẹ học sinh, tạo bức xúc trong xã hội.

5. Tiêu chí xét tuyển

a) Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng phương án xác định *Điểm tuyển sinh* của học sinh, có thể căn cứ theo kết quả rèn luyện và học tập của học sinh xây dựng tiêu chí phụ để bảo đảm việc xét tuyển an toàn, khách quan, công bằng và nghiêm túc.

$\text{Điểm tuyển sinh} = \text{Điểm xét tuyển} + \text{Điểm diện ưu tiên}.$

- Điểm xét tuyển: Căn cứ theo kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở cấp tiểu học (Điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10).

- Điểm diện ưu tiên:

Đối tượng được cộng điểm ưu tiên: Vận dụng tương ứng Điều 14 Quy chế tuyển sinh, trong đó

+ Nhóm đối tượng 1: Điểm cộng diện ưu tiên: 2,0 điểm;

+ Nhóm đối tượng 2: Điểm cộng diện ưu tiên: 1,5 điểm;

+ Nhóm đối tượng 3: Điểm cộng diện ưu tiên: 1,0 điểm.

b) Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh trong địa bàn tuyển sinh đăng ký vào học lớp 6 vượt chỉ tiêu tuyển sinh được giao, phòng Giáo dục và Đào tạo lập phương án tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với đánh giá năng lực học sinh theo các hình thức (đã được quy định trong đánh giá học sinh) như: Hỏi - đáp, viết... bảo đảm việc tuyển sinh được thực hiện công bằng, công khai, minh bạch, phù hợp với điều kiện thực tiễn trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt trong kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở theo quy định:

- Điểm tuyển sinh = Điểm xét tuyển + Điểm đánh giá năng lực học sinh (hệ số 2) + Điểm diện ưu tiên.

+ Điểm xét tuyển: Căn cứ theo kết quả rèn luyện và học tập của học sinh ở cấp tiểu học (được tính theo thang điểm 10);

+ Điểm đánh giá năng lực học sinh (được tính theo thang điểm 10, hệ số 2);

+ Điểm diện ưu tiên (nếu có).

6. Đăng ký tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh

a) Việc đăng ký tuyển sinh trung học cơ sở được tổ chức thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Trường hợp chưa đủ điều kiện thực hiện đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến thì thực hiện bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể việc đăng ký tuyển sinh đối với các trường trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

7. Hội đồng tuyển sinh, quy trình tuyển sinh

Thực hiện theo đúng hướng dẫn của Quy chế tuyển sinh.

8. Thời gian tuyển sinh

a) Xét tuyển

Chậm nhất ngày 18 tháng 6 năm 2025.

b) Công bố kết quả xét tuyển

Chậm nhất ngày 20 tháng 6 năm 2025.

9. Phần mềm tuyển sinh

Các đơn vị thống nhất sử dụng phần mềm chung do Sở (phòng) Giáo dục và Đào tạo thống nhất quản lý, sử dụng trong toàn tỉnh.

V. TUYỂN SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Đối tượng tuyển sinh

a) Lớp 10, Trường Trung học phổ thông Chuyên

Xếp loại cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở: Kết quả xếp loại rèn luyện (hạnh kiểm) loại tốt, kết quả xếp loại học tập (học lực) loại khá trở lên.

b) Lớp 10, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp trung học cơ sở, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2. Phương thức tuyển sinh

a) Thi tuyển

Lớp 10: Trường Trung học phổ thông Chuyên và tất cả các trường trung học phổ thông công lập trong toàn tỉnh.

b) Xét tuyển

Lớp 10: Trường Trung học phổ thông Tư thục Ấp Bắc.

c) Tổ chức tuyển sinh 01 (một) lần.

3. Quy trình tuyển sinh

Thực hiện theo đúng hướng dẫn của Quy chế tuyển sinh.

4. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh trung học phổ thông

a) Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo Quyết định số 187/QĐ-SGDĐT ngày 26/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2024-2025 (Đính kèm Quyết định).

b) Địa bàn tuyển sinh

- Đối với học sinh được xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trong tỉnh Tiền Giang: Không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

- Đối với học sinh được xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở ở ngoài tỉnh Tiền Giang:

+ Dự tuyển vào Trường Trung học phổ thông Chuyên: Có nơi thường trú trong tỉnh Tiền Giang;

+ Dự tuyển vào trường trung học phổ thông công lập (ngoài Trường Trung học phổ thông Chuyên): Không phân biệt nơi thường trú nhưng phải có đơn bảo lãnh của cha, mẹ hoặc người giám hộ có xác nhận đăng ký thường trú tại tỉnh Tiền Giang theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện nghiêm túc yêu cầu không nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy, giấy xác nhận cư trú theo Công điện số 90/CĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy; Công văn số 1019/UBND-KSTT ngày 14/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính có yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc xác nhận tại nơi cư trú; Công văn số 1281/TCTTKĐA06-CAT ngày 09/3/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 về việc đôn đốc thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy; Công văn số 846/SGDĐT-TCHC ngày 22/6/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục theo Chỉ thị số 733/CT-BGDĐT.

5. Chế độ tuyển thẳng; cộng điểm ưu tiên, khuyến khích

- a) Thực hiện theo đúng hướng dẫn của Quy chế tuyển sinh.
- b) Người học có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.
- c) Người học đạt nhiều giải khác nhau trong nhiều cuộc thi/kỳ thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

6. Thời gian tuyển sinh

a) Thi tuyển lớp 10 công lập

- Tổ chức thi: Ngày 05 và 06 tháng 6 năm 2025.
- Xét tuyển: Dự kiến ngày 17 tháng 7 năm 2025.
- Công bố kết quả xét tuyển: Dự kiến ngày 19 tháng 7 năm 2025.

b) Xét tuyển lớp 10 ngoài công lập

- Xét tuyển: Ngày 28 tháng 7 năm 2025.
- Công bố kết quả xét tuyển: Ngày 29 tháng 7 năm 2025.

c) Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 10

Trước ngày 31 tháng 7 năm 2025.

7. Tổ chức thi tuyển

a) Môn thi, thời gian làm bài thi

- Lớp 10, Trường Trung học phổ thông Chuyên:

+ Thi viết 03 môn phổ thông Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và một môn chuyên (Mỗi môn chuyên có 01 (một) đề thi riêng theo chương trình môn học cấp trung học cơ sở, nội dung thi bảo đảm tuyển chọn được học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó).

+ Thời gian làm bài thi:

- * Môn Ngữ văn: 120 phút/môn thi;
- * Môn Toán: 90 phút/môn thi;
- * Môn Tiếng Anh: 60 phút;
- * Môn chuyên: 150 phút/môn thi.

- Lớp 10, trường trung học phổ thông công lập:

+ Thi viết 03 môn phổ thông Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

+ Thời gian làm bài thi:

- * Môn Ngữ văn: 120 phút/môn thi;
- * Môn Toán: 90 phút/môn thi;
- * Môn Tiếng Anh: 60 phút.

b) Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm xét tuyển và điều kiện xét tuyển

Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được chấm theo thang điểm 10 và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

- Lớp 10 chuyên, Trường trung học phổ thông Chuyên:

+ Hệ số điểm bài thi:

* Hệ số 2: Các môn chuyên;

* Hệ số 1: Các môn phổ thông.

+ Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi phổ thông các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (hệ số 1) và điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (hệ số 2).

+ Điều kiện xét tuyển lớp 10 chuyên: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế tuyển sinh trong kỳ thi tuyển sinh, các bài thi đều đạt điểm từ 2,00 trở lên và tổng điểm của ba bài thi phổ thông (không nhân hệ số) phải đạt từ 15,00 điểm trở lên.

- Lớp 10, trường trung học phổ thông:

+ Điểm xét tuyển là tổng điểm của ba bài thi phổ thông (không nhân hệ số) và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

+ Điều kiện xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế tuyển sinh trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào bị điểm 0.

c) Thời gian tổ chức thi

- Đăng ký dự thi, lịch tổ chức thi cụ thể... giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, nhà trường có liên quan sau khi được UBND tỉnh phê duyệt.

- Ngày thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài
05/6/2025	SÁNG	Ngữ văn (phổ thông)	120 phút
	CHIỀU	Tiếng Anh (phổ thông)	60 phút
		Toán (phổ thông)	90 phút
06/6/2025	SÁNG	Các môn chuyên	150 phút
	CHIỀU	Dự phòng	

d) Đề thi

- Đề thi do Sở Giáo dục và Đào tạo ra, đề thi được niêm phong từng bì riêng cho mỗi phòng thi.

- Hình thức thi:

+ Môn Tiếng Anh phổ thông: Thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan (gọi tắt là thi trắc nghiệm), 40 câu, 10 điểm.

+ Môn Tin học chuyên: Thi lập trình trên máy tính;

+ Các môn thi còn lại: Thi theo hình thức tự luận.

+ Đề thi môn Tiếng Anh chuyên được áp dụng các hình thức phù hợp để đánh giá các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Nội dung đề thi trong phạm vi chương trình trung học cơ sở do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; công văn hướng dẫn và theo cấu trúc đề thi từng môn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tiền Giang ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Đề thi phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, không sai sót, phân hóa được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi. Việc ra đề thi các môn chuyên thực hiện theo quy định của Quy chế tuyển sinh chuyên và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Mỗi môn thi có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi phải có đáp án kèm theo; riêng đề thi tự luận có thêm hướng dẫn chấm thi.

- Đề thi chính thức, đề thi dự bị, đáp án, hướng dẫn chấm, địa điểm ra đề, địa điểm in sao đề thi, đề thi đề xuất, danh sách người ra đề thi đề xuất và các tài liệu liên quan đến kỳ thi được thực hiện theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo .

đ) Việc tổ chức ra đề thi và in sao đề thi, chấm thi, phúc khảo; vận chuyển đề thi và bàn giao đề thi, bài thi

Thực hiện theo đúng hướng dẫn của Quy chế tuyển sinh; cần lưu ý:

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ số lượng thí sinh đăng ký dự thi và điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ để quyết định thành lập các Hội đồng coi thi đặt tại trường phổ thông và các cơ sở giáo dục khác đáp ứng được các yêu cầu tổ chức thi.

Việc thành lập, thành phần hội đồng; nhiệm vụ và quyền hạn vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập một Hội đồng thi; Hội đồng ra đề thi và in sao đề thi, chấm thi, phúc khảo; Ban vận chuyển đề thi và bàn giao đề thi, bài thi tương ứng để tổ chức kỳ tuyển sinh trung học phổ thông.

+ Việc thành lập, thành phần, nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ và quyền hạn các hội đồng, ban, tổ vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt

nghiệp trung học phổ thông, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên và Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Việc vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi do Chủ tịch Hội đồng thi quy định. Toàn bộ quá trình vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi phải được công an giám sát chặt chẽ nhằm bảo đảm an ninh, an toàn; các túi chứa đề thi phải được đựng trong các thùng có khóa và được niêm phong; phải lập biên bản về quá trình giao nhận, vận chuyển.

8. Đăng ký tuyển sinh

a) Việc đăng ký tuyển sinh trung học phổ thông được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Trường hợp chưa đủ điều kiện thực hiện đăng ký tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến thì thực hiện bằng hình thức trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể việc đăng ký tuyển sinh trung học phổ thông đối với các trường thuộc phạm vi quản lý.

9. Hội đồng tuyển sinh

a) Thành lập Hội đồng

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh đặt tại Sở Giáo dục và Đào tạo và các Hội đồng tuyển sinh cho từng trường có tuyển sinh để tổ chức xét tuyển cho đơn vị mình.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn Hội đồng tuyển sinh trường

- Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh.
- Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, điểm xét tuyển, điều kiện xét tuyển thực hiện xét tuyển đủ chỉ tiêu.
- Lập biên bản và danh sách học sinh trúng tuyển.
- Trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh.
- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng.

c) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh từng trường theo Quy chế tuyển sinh.

10. Nguyên tắc xét trúng tuyển

a) Trong xét tuyển đối với từng trường, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi tuyển, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký (các nguyện vọng được xét tuyển như nhau, không có điểm chênh lệch giữa các nguyện vọng). Đối với mỗi thí sinh, nếu đăng ký nguyện vọng vào nhiều trường thì việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên của các nguyện vọng trên phiếu đăng ký nguyện vọng dự tuyển của học sinh (kể cả trường hợp trùng điểm); thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất trong các nguyện vọng đã đăng ký. Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý cơ sở dữ liệu xét

tuyển chung toàn tỉnh; xây dựng, duy trì và vận hành phần mềm để thực hiện công tác tuyển sinh và hỗ trợ các trường trong công tác tuyển sinh.

b) Lớp 10 chuyên, Trường Trung học phổ thông Chuyên

- Học sinh trúng tuyển: Hội đồng xét tuyển sẽ căn cứ vào phiếu đăng ký nguyện vọng dự tuyển (phần lớp 10 chuyên) để xét trúng tuyển lớp chuyên cho học sinh đã đăng ký.

- Xét trúng tuyển vào lớp chuyên:

+ Mỗi lớp không quá 35 học sinh.

+ Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên và điều kiện xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên.

- Lưu ý: Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn, có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn (chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học: Điểm trung bình môn khoa học tự nhiên; chuyên Địa lý: Điểm trung bình môn Lịch sử và Địa lý), có điểm trung bình các môn học đánh giá bằng điểm số cả năm học lớp 9 cao hơn, tổng điểm 02 môn thi phổ thông (Ngữ văn và Toán) không nhân hệ số cao hơn.

c) Lớp 10, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học

- Mỗi lớp không quá 45 học sinh (bao gồm học sinh lưu ban). Căn cứ điểm xét tuyển và điều kiện xét tuyển vào lớp 10 phổ thông công lập để xét trúng tuyển. Điểm trúng tuyển tại các trường do Hội đồng tuyển sinh nhà trường xác định và trình Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Việc xét trúng tuyển thực hiện theo đúng thứ tự từng nguyện vọng do học sinh đăng ký trước tiên đến nguyện vọng học sinh đăng ký sau cùng trên phiếu đăng ký nguyện vọng dự tuyển của học sinh.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học đánh giá bằng điểm số cả năm học lớp 9 cao hơn, có điểm trung bình các môn học đánh giá bằng điểm số 4 năm cấp trung học cơ sở cao hơn, tổng điểm 02 môn thi phổ thông (Ngữ văn và Toán) không nhân hệ số cao hơn.

- Sau khi đã xét tuyển hoặc sau khi nhập học, nếu trường còn thiếu chỉ tiêu thì trường có thể lập Tờ trình đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét việc xét tuyển bổ sung.

Lưu ý: Khi được phép của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trường mới tiến hành thông báo và thu hồ sơ.

11. Phần mềm tuyển sinh

Các đơn vị thống nhất sử dụng phần mềm chung do Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp trong toàn tỉnh.

12. Duyệt hồ sơ trúng tuyển và cấp giấy chứng nhận trúng tuyển

a) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra hồ sơ và cấp giấy chứng nhận trúng tuyển lớp 10 phổ thông trong toàn tỉnh.

b) Trường trung học phổ thông căn cứ vào Danh sách học sinh trúng tuyển, nhận học sinh vào học, thu hồ sơ nhập học và trình Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt hồ sơ; hồ sơ gồm có:

- Giấy chứng nhận trúng tuyển.
- Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở.
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- Các giấy tờ khác (nếu có).

c) Thời gian nộp hồ sơ trúng tuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo: Trong vòng 01 tháng (30 ngày) kể từ bắt đầu ngày nhập học theo kế hoạch năm học của tỉnh Tiền Giang.

VI. VIỆC CHUYỂN TRƯỜNG CỦA HỌC SINH, TUYỂN SINH BỔ SUNG VÀO LỚP CHUYÊN

1. Các trường trung học phổ thông công lập (ngoài Trường Trung học phổ thông Chuyên)

Thực hiện đúng quy định hiện hành, cần lưu ý đối tượng chuyển trường:

- a) Học sinh chuyển nơi cư trú theo cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ.
- b) Học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về gia đình hoặc có lý do thật sự chính đáng để phải chuyển trường.

2. Trường Trung học phổ thông Chuyên

a) Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh chuyên. Sở Giáo dục và Đào tạo giao Trường Trung học phổ thông Chuyên nghiên cứu Quy chế tuyển sinh chuyên, lập kế hoạch tuyển sinh bổ sung vào Trường theo đúng quy chế và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo theo thời gian quy định.

b) Chuyển học sinh khỏi Trường Trung học phổ thông Chuyên (theo Điều 18 Quy chế tuyển sinh chuyên): Trường báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, giải quyết theo quy định; cần lưu ý số học sinh/lớp của trường chuyên: Lớp chuyên không quá 35 học sinh/lớp.

VII. XÉT TUYỂN LỚP 10 PHỔ THÔNG KHÁC

1. Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh.

2. Trường Trung học phổ thông Tư thục Ấp Bắc

a) Hiệu trưởng nhà trường thông báo tuyển sinh.

b) Học sinh nộp hồ sơ tại trường sau khi có kết quả tuyển sinh của các trường trung học phổ thông công lập.

c) Trường thành lập Hội đồng xét tuyển và xét tuyển theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, trình Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt danh sách trúng tuyển theo Quy chế tuyển sinh; nhận học sinh vào học, trình hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt và cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển.

d) Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo sau khi hoàn thành tuyển sinh.

VIII. KINH PHÍ

1. Không thu lệ phí tuyển sinh.

2. Sử dụng kinh phí theo quy định hiện hành của tỉnh Tiền Giang.

IX. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, LỊCH TUYỂN SINH VÀ LƯU TRỮ HỒ SƠ

Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên và công văn hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

X. THANH TRA, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ CÁC SỰ CỐ BẤT THƯỜNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM QUY CHẾ

1. Công tác tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục các cấp, cơ quan thanh tra nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan.

2. Vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông và Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính Phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục, Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

XI. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh; trong đó lưu ý:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh trung học phổ thông và quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông thuộc phạm vi quản lý.

b) Hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường trung học phổ thông, các trường phổ thông có tuyển sinh trung học cơ sở, các cơ sở giáo dục

có tuyển sinh trung học phổ thông và trung học cơ sở thực hiện công tác tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2025-2026 đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

c) Chỉ đạo trường trung học phổ thông phối hợp phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 nếu các em được vào học lớp 10 phổ thông.

d) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông làm tốt công tác thông tin truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ quy định về chương trình giáo dục trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp ở cấp trung học phổ thông. Trên cơ sở nhu cầu học tập của học sinh và điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, nhà trường xây dựng các tổ hợp môn học phù hợp, xây dựng các cụm chuyên đề học tập lựa chọn phải phù hợp với định hướng nghề nghiệp; học sinh chỉ được chọn cụm chuyên đề trong các môn học bắt buộc và các môn học đã lựa chọn. Nhà trường công khai các tổ hợp môn học lựa chọn trong phương án tuyển sinh và tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp, hỗ trợ giúp học sinh lựa chọn môn học phù hợp.

đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời.... Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để xây dựng kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên.

e) Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

g) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Mỹ Tho, Gò Công tổ chức tốt việc tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2025-2026 tỉnh Tiền Giang theo quy định.

h) Tổ chức Hội nghị - Tập huấn công tác tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2025-2026 cho các phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc và các đơn vị có liên quan; vận dụng Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông, Quy chế tuyển sinh, Quy chế tuyển sinh chuyên đề hướng dẫn, cụ thể hóa việc tổ chức kỳ thi tuyển sinh trung học phổ thông bảo đảm an toàn, nghiêm túc, công bằng và khách quan.

i) Triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến đầu cấp trên toàn tỉnh.

k) Thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định.

l) Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm, đột xuất về công tác tuyển sinh với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh trung học cơ sở và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở. Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở bao gồm các nội dung cơ bản: đối tượng tuyển sinh; chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh; tiêu chí xét tuyển; thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh. Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở được công bố theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình tuyển sinh trung học cơ sở được quy định tại Điều 7 của Quy chế tuyển sinh.

- Hướng dẫn các trường trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định của Quy chế tuyển sinh, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch tuyển sinh được ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

- Quyết định thành lập các Hội đồng tuyển sinh trung học cơ sở; phê duyệt kết quả tuyển sinh trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

- Tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh trung học cơ sở của các trường trung học cơ sở thuộc phạm vi quản lý.

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh trung học cơ sở theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo về công tác tuyển sinh trung học cơ sở khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (kính trình);
- Lưu: VT, KTQLCLGD.2.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Trí